TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 136/2024/HNGĐ-ST Ngày 05-6-2024 V/v xác định mẹ cho con	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Giang

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Đỗ Thị Thanh Tú

Ông Đặng Huy Du

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Phạm Thị Hương Giang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thu Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 6 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 86/2024/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 4 năm 2024 về tranh chấp xác định mẹ cho con, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 110/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 16 tháng 5 năm 2024 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Vũ Thị X; địa chỉ: Thôn B, xã H, huyện T, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- *Bị đơn*: Chị Vũ Thị D; nơi đăng ký thường trú: Thôn B, xã H, huyện T, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện nay: P, số G, làng thứ năm J, thị trấn J, quận Q, thành phố T, Trung Quốc. Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Anh Phan Sỹ Q; nơi đăng ký thường trú: Thôn B, xã S, huyện S, tỉnh Phú Yên; nơi ở hiện nay: Khu phố D, phường M, thị xã C, tỉnh Bình Phước. Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và bản tự khai, nguyên đơn là chị Vũ Thị X trình bày:

Chị Vũ Thị X và chị Vũ Thị D là hai chị em ruột. Năm 2017, chị Vũ Thị X có gặp gỡ, quen biết và có quan hệ tình cảm với anh Phan Sỹ Q tại Hàn Quốc. Vì điều kiện lúc đó chị Vũ Thị X chưa có giấy tờ cư trú ổn định nên nhờ em gái là chị

Vũ Thị D đứng tên khai sinh cho cháu bé. Cháu bé gái do chị Vũ Thị Xuân s ra tên Phan Vũ Thảo M, sinh ngày 15/4/2018, đã được chị D khai sinh tại Đ tại Hàn Quốc theo Giấy khai sinh số 973/2018.

Do đó, chị X khởi kiện yêu cầu Tòa án xác định chị Vũ Thị X là mẹ đẻ của cháu Phan Vũ Thảo M và yêu cầu Tòa án trưng cầu giám định gen giữa chị Vũ Thị X và cháu Phan Vũ Thảo M.

Tại văn bản trình bày ý kiến và trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn là chị Vũ Thị D trình bày:

Chị Vũ Thị D là em gái ruột của chị Vũ Thị X. Năm 2017, chị Vũ Thị X có gặp gỡ, quen biết và có quan hệ tình cảm với anh Phan Sỹ Q. Chị Vũ Thị X mang thai và sinh con tại Hàn Quốc, tên Phan Vũ Thảo M, sinh ngày 15/4/2018. Sau đó, chị Vũ Thị X nhờ chị Vũ Thị D đứng tên làm khai sinh cho cháu do chị X chưa có giấy tờ cư trú ổn định nên chị D làm thủ tục khai sinh cho cháu M tại Đ tại Hàn Quốc theo Giấy khai sinh số 973/2018. Nhưng thực tế, chị Vũ Thị X mới là mẹ đẻ của cháu Phan Vũ Thảo M.

Do đó, chị D đồng ý với yêu cầu khởi kiện của chị Vũ Thị X, đề nghị Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng xác định chị Vũ Thị X là mẹ đẻ của cháu Phan Vũ Thảo M.

Tại văn bản trình bày ý kiến và trong quá trình giải quyết vụ án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Phan Sỹ Q trình bày:

Anh Phan Sỹ Q và chị Vũ Thị X có gặp gỡ, quen biết và có quan hệ tình cảm từ năm 2017. Chị Vũ Thị X mang thai và sinh con tại Hàn Quốc, tên Phan Vũ Thảo M, sinh ngày 15/4/2018. Sau đó, chị Vũ Thị X nhờ chị Vũ Thị D là em gái ruột đứng tên làm khai sinh cho cháu do chị X chưa có giấy tờ cư trú ổn định. Anh Q được biết chị D đã làm thủ tục khai sinh cho cháu M tại Đ tại Hàn Quốc. Anh Q khẳng định chị Vũ Thị X là mẹ đẻ của cháu Phan Vũ Thảo M.

Đối với yêu cầu khởi kiện của chị Vũ Thị X, anh Q đề nghị Toà án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Theo Kết quả xét nghiệm ADN của Công ty TNHH D1, kết luận:

Chị Vũ Thị X, sinh ngày 06/02/1992; số CCCD: 031192009131 ngày cấp 24/10/2022 tại Cục Cảnh sát có quan hệ huyết thống mẹ - con với cháu Phan Vũ Thảo M, sinh ngày 15/4/2018, theo Giấy khai sinh số 973/2018, ngày 22/6/2018 tại Đ tại Hàn Quốc với độ tin cậy 99,9999%.

Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên toà:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên toà đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm nghị án.

Các đương sự về cơ bản đã thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ của người tham gia tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Xét thấy anh Phan Sỹ Q và chị Vũ Thị X có gặp gỡ, quen biết và có quan hệ tình cảm từ năm 2017. Chị Vũ Thị X mang thai và sinh con tại Hàn Quốc, tên Phan Vũ Thảo M, sinh ngày 15/4/2018. Sau đó, chị Vũ Thị X nhờ chị Vũ Thị D là em gái ruột đứng tên làm khai sinh cho cháu do chị X chưa có giấy tờ cư trú ổn định. Anh Q được biết chị D đã làm thủ tục khai sinh cho cháu M tại Đ tại Hàn Quốc. Căn cứ vào kết quả xét nghiệm ADN của Công ty TNHH D1 và lời trình bày của nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thống nhất, phù hợp với nhau và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ. Do đó, có đủ cơ sở xác định chị Vũ Thị X là mẹ đẻ cháu Phan Vũ Thảo M.

Từ những phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Về án phí: Chị Vũ Thị X được miễn án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án dân sự tranh chấp về việc xác định mẹ cho con thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án theo quy định tại khoản 4 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại thời điểm khởi kiện, bị đơn là chị Vũ Thị D đang cư trú tại nước ngoài. Vì vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 37 và điểm đ khoản 1 Điều 469 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Tại phiên tòa, nguyên đơn là chị Vũ Thị X, bị đơn là chị Vũ Thị D, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Phan Sỹ Q vắng mặt nhưng đều có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt tất cả các đương sự theo quy định tại khoản 1 Điều 228, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng tiến hành xét xử vắng mặt đương sự.

[3] Xét yêu cầu xác định mẹ cho con của chị Vũ Thị X: Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án thể hiện, Anh Phan Sỹ Q và chị Vũ Thị X có gặp gỡ, quen biết và có quan hệ tình cảm từ năm 2017. Chị Vũ Thị X mang thai và sinh con tại Hàn Quốc, tên Phan Vũ Thảo M, sinh ngày 15/4/2018. Sau đó, chị Vũ Thị X nhờ chị Vũ Thị D là em gái ruột đứng tên làm khai sinh cho cháu do chị X chưa có giấy tờ cư trú ổn định. Anh Q được biết chị D đã làm thủ tục khai sinh cho cháu M tại Đ tại Hàn Quốc. Chị Vũ Thị X là mẹ đẻ của cháu Phan Vũ Thảo M được chị X, chị D, anh Q xác nhận.

[4] Theo Kết quả xét nghiệm ADN của Công ty TNHH D1, kết luận: Chị Vũ Thị X, sinh ngày 06/02/1992; số CCCD: 031192009131 ngày cấp 24/10/2022 tại

Cục Cảnh sát có quan hệ huyết thống mẹ - con với cháu Phan Vũ Thảo M, sinh ngày 15/4/2018, theo Giấy khai sinh số 973/2018, ngày 22/6/2018 tại Đ tại Hàn Quốc với độ tin cậy 99,9999%.

[5] Từ những tài liệu, chứng cứ nêu trên; căn cứ vào Điều 88, Điều 89, Điều 91 của Luật Hôn nhân và Gia đình 2014, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Vũ Thị X xác định chị Vũ Thị X là mẹ đẻ của cháu Phan Vũ Thảo M, sinh ngày 15/4/2018 (theo Giấy khai sinh số 973/2018 ngày 22/6/2018 tại Đ tại Hàn Quốc).

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Yêu cầu xác nhận mẹ cho con của chị X thuộc trường hợp được miễn án phí theo điểm b, khoản 1, Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội nên chị không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

[7] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 4 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 37, Điều 207, Điều 228, Điều 238; Điều 273; điểm đ khoản 1 Điều 469; Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 88, Điều 91, Điều 101 và Điều 102 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm b, khoản 1, Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Vũ Thị X:

1. Xác định chị Vũ Thị X là mẹ đẻ của cháu Phan Vũ Thảo M, sinh ngày 15 tháng 4 năm 2018 (theo Giấy khai sinh số 973/2018 ngày 22 tháng 6 năm 2018 tại Đ tại Hàn Quốc).

2. Về án phí dân sự: Chị Vũ Thị X được miễn án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại chị Vũ Thị X 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai số 0000278 ngày 01/4/2024 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng.

3. Về quyền kháng cáo:

Chị Vũ Thị X, anh Phan Sỹ Q được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật..

Chị Vũ Thi D được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- Các đương sự;
- Lưu: HCTP, HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hồng Giang